TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS - ST
Ngày: 28-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện; ông Bùi Thế Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 06/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2022/QĐXXST-HS ngày 17/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **H**, sinh năm 1995

Nơi cư trú: thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Trần Văn B, sinh 1965;

Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1970;

Vợ: Trương Thị N, sinh năm 1993;

Bị cáo có 03 con, lớn sinh 2015, nhỏ sinh 2021;

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại:

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987(có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Việt Hùng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại phân trại quản lý phạm nhân- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn N, sinh năm 1983(có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

1. Chị Trương Thị N, sinh năm 1993(vắng mặt)

2. Ông Trần Văn B, sinh năm 1965(vắng mặt)

3. Anh Lưu Văn T, sinh năm 1992(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

4. Anh Chu Văn H sinh năm 1985(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2022, chị Trương Thị Nga, sinh năm 1993, ở thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là công nhân Công ty Sam Sung tại Yên Phong, Bắc Ninh) đã thuê anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987, trú tại Tổ dân phố Việt Hùng, Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (anh M làm nghề lái xe taxi) chở đến Công ty để làm việc. Khi thanh toán tiền xe, N không có tiền mặt để thanh toán. Do đó, giữa N và anh M trao đổi số điện thoại cho nhau để liên lạc thanh toán trả tiền. Sau thời gian này, anh M và N nhắn tin trò chuyện với nhau qua ứng dụng zalo trên điện thoại di động. Buổi tối ngày 01/6/2022, H, sinh năm 1995, trú tại thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa (là chồng N) sử dụng điện thoại N và phát hiện trong điện thoại có nội dung trò chuyện giữa anh M và N. Qua nội dung trò chuyện, Hùng cho rằng anh M có hành vi tán tỉnh N. Sau đó, giữa Hùng và N xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Theo H khai nhận, khoảng 22 giờ ngày 01/6/2022, anh M điều khiển xe ô tô taxi biển số 98A-441.77 đến đỗ ở khu vực đầu ngõ nhà anh. Phát hiện chiếc xe lạ đỗ ở đầu ngõ, Hùng cầm theo chiếc gậy gỗ đi cùng bố đẻ là ông Trần Văn Bẩy, sinh năm 1965 đi đến vị trí xe ô tô anh M đang đỗ, đồng thời Hùng gọi điện cho anh họ là anh Trần Văn Nguyên, sinh năm 1983, ở cạnh nhà Hùng đến xem ai đỗ xe. Hùng phát hiện, người ngồi trong xe là anh M, cho rằng anh M đã nhắn tin tán tỉnh N, Hùng bảo anh M ra khỏi xe để nói chuyện nhưng anh M không ra. Sau đó, Hùng lấy gạch bên đường chèn vào bánh xe của anh M. Lúc này, do sợ bị đánh nên anh M chốt cửa ở trong xe và gọi điện thoại cho anh Chu Văn Hòa, sinh năm 1985, trú tại thôn Chớp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa đến. Thấy vậy, N giằng chiếc gậy gỗ mà Hùng cầm theo đi về nhà. Khi đi, N cầm theo một chiếc đèn pin vỏ nhựa, màu đỏ cam dạng hình trụ có đường kính khoảng 5cm, dài khoảng 15cm của gia đình để soi. Ra đến nơi, N để chiếc đèn pin trong túi

quần thì Hùng lấy ra và cầm trên tay để soi. Cùng lúc đó, H cùng anh Lưu Văn Tuấn, sinh năm 1992, trú tại thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đi đến. Thấy H và N đi đến, anh M xuống xe nói chuyện với Hùng. Hùng đứng bên tay phải và ở vị trí ngang người của anh M, tay phải cầm đèn pin đập 01 nhát trúng vào mặt anh M. Hậu quả, anh M bị thương, phải khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa từ ngày 02/6/2022 đến 06/6/2022 thì ra viện.

Ngày 08/6/2022, anh M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, xử lý Hùng về hành vi cố ý gây thương tích đối với anh ngày 01/6/2022 .

Ngày 08/6/2022, H giao nộp cho Công an xã Lương Phong 03 tờ giấy A4 có các nội dung tin nhắn Zalo và trình bày là nội dung tin nhắn giữa anh M và N (vợ Hùng).

Ngày 09/6/2022, Công an xã Lương Phong chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa để giải quyết theo thẩm quyền, kèm theo 01 đĩa DVD do anh M giao nộp chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 07/6/2022 của Trung tâm y tế Hiệp Hòa xác định: Anh Nguyễn Văn M vào viện lúc 23 giờ 40 ngày 01/6/2022, ra viện lúc 08 giờ ngày 06/6/2022 với chuẩn đoán vết thương cung mày phải .

Ngày 24/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định số 152/QĐ trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ phần trăm (%) tổn thương cơ thể đối với anh Nguyễn Văn M và vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 779/22/TgT ngày 24/6/2022 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: *"Thương tích chạm thương mắt phải không còn dấu vết 0%; thương tích vết sẹo cung lông mày phải 3%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 3% (ba phần trăm); Thương tích do vật tày gây nên; Chiếc đèn pin như trong bản ảnh gửi giám định gây được thương tích cho anh Nguyễn Văn M"*.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra hành vi Hùng dùng đèn pin đánh anh M. Kết quả, Hùng thực hiện thành thục hành vi đánh anh M, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng .

Cáo trạng số 108/CT-VKS-HH ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo là đúng, không oan, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn M số tiền 1.032.0000.đồng. Tiền mất thu nhập 4 ngày nằm viện 4 x 700.000đồng = 2.800.000đồng, Tiền tổn thất tinh thần(bằng 5 tháng lương tối thiểu): 7.450.000đồng. Tổng cộng 11.282.000đồng. Bị cáo đã tự nguyện nộp trước số tiền là 10.200.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 1.082.000đồng.

Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hùng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 564.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Hùng nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại anh Nguyễn Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt và một số người làm chứng nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] Về tội danh: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 01/6/2022, tại khu vực cổng nhà H, sinh năm 1995 ở thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kiểm tra điện thoại di động của chị Trương Thị Nga (là vợ Hùng) thì Hùng phát

hiện thấy có tin nhắn giữa N và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 ở tổ dân phố Việt Hùng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, do nghi ngờ anh M tán tỉnh vợ mình nên H đã có hành vi dùng tay phải cầm một chiếc đèn pin vỏ bằng nhựa, màu đỏ cam dạng hình trụ có đường kính khoảng 5cm, dài khoảng 15cm đập 01 nhát vào mặt anh Nguyễn Văn M làm anh M bị tổn hại 03% sức khỏe.

Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai người có quyền lời và nghĩa vụ liên quan, lời khai của nhân chứng, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và kết quả cuộc thẩm vấn tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.200.000đồng tại chi cục Thi hành án dân sự để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4]Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Do nghi ngờ anh M có hành vi tán tỉnh vợ mình (N) nên Hùng đã không kìm chế được cảm xúc đã dùng đèn pin đánh vào mặt anh M gây thương tích cho anh M là 3%.. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây tổn hại đến sức khỏe của bị hại là anh Nguyễn Văn M và ảnh hưởng đến tình hình chính trị tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú và đã tự nguyện nộp một phần tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho địa phương quản, lý giáo dục là bị cáo có thể trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5].Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra anh M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đồng bao gồm: Tiền viện phí: 5000.000đồng; tiền mất thu thập 15 ngày 10.500.000đồng; tiền mua thuốc bổ 2000.000đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 32.500.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy anh M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đồng là quá cao so với thiệt hại xảy ra, anh M không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng M cho yêu cầu bồi

thường thiệt hại của mình là có căn cứ. Quá trình xác M tại Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa xác định số tiền anh M phải chi trả viện phí là 1.032.0000.đồng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh M đối với các khoản sau:

Tiền viện phí là 1.032.000đồng;

Tiền mất thu nhập 4 ngày nằm viện theo anh M khai là 700.000đồng /ngày là 4 x 700.000đồng = 2.800.000đồng;

Tiền bồi thường tổn thất tinh thần(tương đương với 5 tháng lương tối thiểu) là : 7.450.000đồng. Tổng cộng 11.282.000đồng. Bị cáo đã tự nguyện nộp trước số tiền 10.200.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 1.082.000đồng.

[6] Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 564.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: H 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội " Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo H cho UBND xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 586; 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh M số tiền thiệt hại về sức khỏe là 11.282.000đồng (mười một triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã tự nguyện nộp trước tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa là 10.200.000đồng. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền bồi thường là 1.082.000đồng. Trả cho anh Nguyễn Văn M số tiền 10.200.000đồng theo biên lai thu tiền số 0003478 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 564.000đồng(năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
-CQĐT,CQTHAHS,Công an huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Lương Phong;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh